

Số: 876 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 26 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức;

Theo đề nghị của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức tại Báo cáo số 82/BC-HĐ ngày 25/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức cho 76 trường hợp đạt điểm có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ ban hành Quyết định tiếp nhận vào làm công chức đối với các trường hợp đạt điều kiện theo thẩm quyền được phân cấp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các trường hợp có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.NC.
- Lưu: VT, (T89/QĐ).



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

DANH SÁCH
CÁC TRƯỜNG HỢP ĐẠT KẾT QUẢ TRONG ĐỢT KIỂM TRA, SÁT HẠCH TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC
(Kèm theo Quyết định số **876/QĐ-UBND** ngày **26/5/2023** của UBND tỉnh)

STT	Số Báo danh	Họ và tên	Cơ quan, tổ chức công tác trước khi tiếp nhận	Vị trí việc làm của công chức khi được tiếp nhận	Đối tượng tiếp nhận	Lĩnh vực, vị trí sát hạch	Cơ quan, đơn vị	Tổng điểm	Ghi chú
01	01	Bế Danh Hanh	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đường 10 thuộc UBND huyện Bù Đăng	Văn phòng HĐND và UBND huyện Bù Đăng	Công chức cấp xã	Văn phòng	UBND huyện Bù Đăng	60,7	Đạt
02	02	Vũ Duy Hiên	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường thuộc UBND phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long	Văn phòng HĐND và UBND thị xã Bình Long	Công chức cấp xã	Văn phòng	UBND thị xã Bình Long	62	Đạt
03	03	Trần Tiến Hiệp	Viên chức Trường THPT Đồng Xoài trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Viên chức	Văn phòng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	75	Đạt
04	04	Nội Thị Hiếu	Viên chức Chi cục Văn thư - Lưu trữ (nay là Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh) thuộc Sở Nội vụ	Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Viên chức	Văn Phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	78	Đạt
05	05	Lê Văn Hồng	Công chức Văn phòng - Thống kê UBND thị trấn Tân Khai thuộc UBND huyện Hớn Quản	Văn phòng HĐND và UBND huyện Hớn Quản	Công chức xã	Văn phòng	UBND huyện Hớn Quản	73	Đạt
06	06	Phan Thị Thảo Hương	Trưởng phòng Tổng hợp, Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng	Phòng Tổng hợp, Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng	Viên chức	Văn phòng	Sở Xây dựng	69	Đạt
07	07	Phạm Thị Kim Kha	Viên chức Phòng Xúc tiến Du lịch thuộc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Phòng Quản lý Văn hóa thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Viên chức	Văn phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	73,3	Đạt
08	08	Vũ Thị Thanh Lâm	Viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viên chức	Văn Phòng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	70,3	Đạt
09	09	Nguyễn Thị Thanh Nga	Viên chức Trường Cao đẳng Bình Phước	Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ	Viên chức	Văn phòng	Sở Khoa học và Công nghệ	68,7	Đạt
10	10	Võ Đức Nghĩa	Viên chức Văn phòng HĐND và UBND huyện Hớn Quản	Văn phòng HĐND và UBND huyện Hớn Quản	Viên chức	Văn phòng	UBND huyện Hớn Quản	70	Đạt
11	11	Văn Hữu Phong	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường UBND thị trấn Tân Khai thuộc UBND huyện Hớn Quản	Văn phòng HĐND và UBND huyện Hớn Quản	Cán bộ cấp xã	Văn phòng	UBND huyện Hớn Quản	74,7	Đạt
12	12	Nguyễn Hoàn Phong	Viên chức Ban quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế	Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế	Viên chức	Văn phòng	Ban Quản lý Khu kinh tế	62,7	Đạt

STT	Số Báo danh	Họ và tên	Cơ quan, tổ chức công tác trước khi tiếp nhận	Vị trí việc làm của công chức khi được tiếp nhận	Đối tượng tiếp nhận	Lĩnh vực, vị trí sát hạch	Cơ quan, đơn vị	Tổng điểm	Ghi chú
13	13	Lê Thị Quý	Viên chức Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế	Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế	Viên chức	Văn phòng	Ban Quản lý Khu kinh tế	70	Đạt
14	14	Nguyễn Thị Thành	Phó Chủ tịch UBND phường Phú Thịnh thuộc UBND thị xã Bình Long	Văn phòng HĐND và UBND thị xã Bình Long	Cán bộ cấp xã	Văn phòng	UBND thị xã Bình Long	66	Đạt
15	15	Nguyễn Văn Thịnh	Viên chức Trường Cao đẳng Bình Phước	Phòng Hành chính - Tổ chức thuộc Văn Phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Viên chức	Văn Phòng	Văn phòng UBND tỉnh	74	Đạt
16	16	Trần Thị Thủy	Viên chức Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ	Văn phòng Sở Nội vụ	Viên chức	Văn phòng	Sở Nội vụ	78,7	Đạt
17	18	Nguyễn Hoàng Ân	Viên chức Phòng Giám định và An toàn xây dựng, Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng	Phòng Giám định và An toàn xây dựng, Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng	Viên chức	Xây dựng	Sở Xây dựng	73	Đạt
18	19	Võ Thái Đông	Viên chức Sở Xây dựng	Phòng Quy hoạch - Kiến Trúc thuộc Sở Xây dựng	Viên chức	Xây dựng	Sở Xây dựng	79,7	Đạt
19	20	Nguyễn Thị Ngân Hà	Công chức Địa chính, Xây dựng, Đô thị và Môi trường UBND phường Phước Bình thuộc UBND thị xã Phước Long	Phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã Phước Long	Công chức xã	Xây dựng	UBND thị xã Phước Long	75,3	Đạt
20	21	Trần Ngọc Linh	Trưởng phòng Giám định và An toàn Xây dựng, Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng	Phòng Giám định và An toàn xây dựng, Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng	Viên chức	Xây dựng	Sở Xây dựng	82,7	Đạt
21	22	Nguyễn Việt Thương	Viên chức Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND huyện Đồng Phú	Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND huyện Đồng Phú	Viên chức	Xây dựng	UBND huyện Đồng Phú	75	Đạt
22	23	Hoàng Thị Ngọc Hương	Viên chức Trường Cao đẳng Bình Phước	Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	Viên chức	Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	69,6	Đạt
23	24	Nguyễn Hữu Duệ	Viên chức Phòng Nội vụ (Kho lưu trữ) thuộc UBND huyện Bù Đốp	Phòng Dân tộc thuộc UBND huyện Bù Đốp	Viên chức	Dân tộc	UBND huyện Bù Đốp	76	Đạt
24	25	Điền Khách	Nguyên Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Phú Sơn thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Dân tộc thuộc UBND huyện Bù Đăng	Công chức cấp xã	Dân tộc	UBND huyện Bù Đăng	62	Đạt
25	26	Phan Bá Định	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Đức Liễu thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện Bù Đăng	Cán bộ cấp xã	Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện Bù Đăng	64	Đạt
26	27	Doanh Đức Thảo	Viên chức Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng	Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND	Viên chức	Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện Bù Đăng	64	Đạt
27	28	Nguyễn Trọng Tuyên	Công chức Địa chính, Nông nghiệp, Xây dựng và Môi trường UBND xã Đăk Nhau thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện Bù Đăng	Công chức xã	Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện Bù Đăng	83,5	Đạt

STT	Số Báo danh	Họ và tên	Cơ quan, tổ chức công tác trước khi tiếp nhận	Vị trí việc làm của công chức khi được tiếp nhận	Đối tượng tiếp nhận	Lĩnh vực, vị trí sát hạch	Cơ quan, đơn vị	Tổng điểm	Ghi chú
28	29	Nguyễn Khắc Việt	Công chức Địa chính, Xây dựng, Đô thị và Môi trường UBND phường Tân Bình thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Công chức xã	Tài nguyên và Môi trường	UBND thành phố Đồng Xoài	68,5	Đạt
29	30	Lê Thị Hà	Viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Tổng hợp - Quy hoạch thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viên chức	Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	89,5	Đạt
30	31	Phạm Bích Hạnh	Viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viên chức	Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	91,5	Đạt
31	32	Lê Thị Hương	Viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viên chức	Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	97	Đạt
32	33	Hoàng Thị Kiều Oanh	Viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Tổng hợp - Quy hoạch thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viên chức	Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	89	Đạt
33	34	Huỳnh Quốc Toàn	Viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Viên chức	Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	53,5	Đạt
34	35	Nguyễn Hữu Cường	Công chức Văn phòng - Thông kê UBND xã Minh Hưng thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Kinh tế - Hạ tầng thuộc UBND huyện Bù Đăng	Công chức cấp xã	Công Thương	UBND huyện Bù Đăng	53,5	Đạt
35	36	Huỳnh Hùng	Viên chức Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương	Phòng Quản lý năng lượng thuộc Sở Công Thương	Viên chức	Công Thương	Sở Công Thương	67,5	Đạt
36	37	Lưu Quang An	Công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Minh thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND huyện Bù Đăng	Công chức cấp xã	Tài chính - Kế toán	UBND huyện Bù Đăng	71,5	Đạt
37	38	Bùi Văn Bền	Viên chức Trường THPT Thống Nhất trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Kế toán Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo	Viên chức	Tài chính - Kế toán	Sở Giáo dục và Đào tạo	50,5	Đạt
38	39	Trần Thị Thu Hiền	Công chức Tài chính - Kế toán UBND phường Tân Đồng thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Công chức cấp xã	Tài chính - Kế toán	UBND thành phố Đồng Xoài	54,5	Đạt
39	40	Đinh Thị Hồng	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Bom Bo, huyện Bù Đăng	Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND huyện Bù Đăng	Cán bộ xã	Tài chính - Kế toán	UBND huyện Bù Đăng	61,5	Đạt
40	41	Nguyễn Văn Hưng	Viên chức Văn phòng HĐND và UBND huyện Đồng Phú	Văn phòng HĐND và UBND huyện Đồng Phú	Viên chức	Tài chính - Kế toán	UBND huyện Đồng Phú	62,5	Đạt
41	42	Vũ Thị Lê	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Đường 10, huyện Bù Đăng	Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND huyện Bù Đăng	Cán bộ xã	Tài chính - Kế toán	UBND huyện Bù Đăng	75,5	Đạt

STT	Số Báo danh	Họ và tên	Cơ quan, tổ chức công tác trước khi tiếp nhận	Vị trí việc làm của công chức khi được tiếp nhận	Đối tượng tiếp nhận	Lĩnh vực, vị trí sát hạch	Cơ quan, đơn vị	Tổng điểm	Ghi chú
42	43	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Viên chức Phòng Tổ chức hành chính - Kế hoạch tài vụ, Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình thuộc Sở Y tế	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế	Viên chức	Tài chính - Kế toán	Sở Y tế	73	Đạt
43	44	Đỗ Khắc Thăng	Công chức Văn phòng - Thống kê UBND thị trấn Đức Phong thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND huyện Bù Đăng	Công chức cấp xã	Tài chính - Kế toán	UBND huyện Bù Đăng	56	Đạt
44	45	Nguyễn Văn Danh	Viên chức Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Phú Riềng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện Phú Riềng	Viên chức	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Phú Riềng	51,5	Đạt
45	46	Dương Ngọc Huân	Công chức Địa chính, Nông nghiệp, Xây dựng và Môi trường UBND xã Lộc Hoà, UBND huyện Lộc Ninh	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện Lộc Ninh	Cán bộ cấp xã	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Lộc Ninh	51	Đạt
46	47	Vũ Thị Hương	Viên chức Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Viên chức	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	72	Đạt
47	48	Bùi Thị Hương	Viên chức Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trực thuộc UBND huyện Hớn Quản	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện Hớn Quản	Viên chức	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Hớn Quản	66,5	Đạt
48	49	Đậu Văn Quảng	Viên chức Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Chăn nuôi và Thú y thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	Viên chức	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	56,5	Đạt
49	50	Võ Tá Trường	Viên chức Trạm Kiểm dịch thực vật cửa khẩu, Chi cục Trồng trọt - Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Viên chức	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	93,5	Đạt
50	51	Bùi Thị Thảo	Viên chức Ban Quản lý rừng phòng hộ Đăk Mai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	Viên chức	Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	79,5	Đạt
51	52	Lê Văn Cao	Viên chức Trường Cao đẳng Bình Phước	Phòng Giáo dục Trung học thuộc Sở Giáo dục và	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	84,5	Đạt
52	53	Nguyễn Xuân Hương	Viên chức Trường Mầm non Hoà Mi trực thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Phòng Giáo dục Tiểu học - Mầm non thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	68,5	Đạt
53	54	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Giáo viên Trường Mầm non Hoà Mi trực thuộc UBND thị xã Bình Long	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND thị xã Bình Long	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND thị xã Bình Long	68	Đạt
54	55	Nguyễn Văn Minh	Nguyên Hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Quan trực thuộc UBND huyện Hớn Quản	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Hớn Quản	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Hớn Quản	52	Đạt
55	56	Hoàng Thị Hồng Nhị	Nguyên Hiệu trưởng trường Mầm non Tân Hiệp trực thuộc UBND huyện Hớn Quản	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Hớn Quản	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Hớn Quản	62,5	Đạt

STT	Số Báo danh	Họ và tên	Cơ quan, tổ chức công tác trước khi tiếp nhận	Vị trí việc làm của công chức khi được tiếp nhận	Đối tượng tiếp nhận	Lĩnh vực, vị trí sắp hạch	Cơ quan, đơn vị	Tổng điểm	Ghi chú
56	57	Phạm Thị Tố Như	Viên chức Trường THPT Nguyễn Du trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	74	Đạt
57	58	Trần Hồng Nhuệ	Nguyễn Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Phú	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Bù Đăng	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Bù Đăng	59	Đạt
58	59	Phan Văn Tân	Giáo viên Trường Tiểu học Chơn Thành A trực thuộc UBND thị xã Chơn Thành	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND thị xã Chơn Thành	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND thị xã Chơn Thành	50,5	Đạt
59	60	Bùi Ngọc Thắng	Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở An Phú trực thuộc UBND huyện Hớn Quản	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Hớn Quản	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Hớn Quản	50	Đạt
60	61	Vũ Văn Thêm	Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Trương Vĩnh Ký trực thuộc UBND thị xã Phước Long	Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND thị xã Phước Long	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND thị xã Phước Long	79	Đạt
61	62	Phan Văn Thường	Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học và THCS Phú Trung trực thuộc UBND huyện Phú Riềng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Riềng	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Phú Riềng	85,5	Đạt
62	63	Phạm Ngọc Trường	Trường Trung học cơ sở Tân Phú trực thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo	Viên chức	Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	85,5	Đạt
63	64	Nguyễn Tâm Đức	Viên chức Văn phòng Sở Nội vụ	Phòng Nghiệp vụ 1, Ban Thi đua - Khen thưởng	Viên chức	Nội vụ	Sở Nội vụ	88,5	Đạt
64	65	Hoàng Thị Hòa	Viên chức Trường Cao đẳng Bình Phước	Phòng Nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ	Viên chức	Nội vụ	Sở Nội vụ	88,5	Đạt
65	66	Nguyễn Thị Hoàn	Viên chức Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội (Kho lưu trữ) thuộc UBND huyện Phú Riềng	Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện Phú Riềng	Viên chức	Nội vụ	UBND huyện Phú Riềng	82	Đạt
66	67	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Viên chức Phòng Nội vụ (Kho lưu trữ) thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Phòng Nội vụ thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Viên chức	Nội vụ	UBND thành phố Đồng Xoài	69,5	Đạt
67	68	Cao Thị Hồng Trang	Viên chức Phòng Nội vụ (Kho lưu trữ) thuộc UBND huyện Bù Đốp	Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện Bù Đốp	Viên chức	Nội vụ	UBND huyện Bù Đốp	80,5	Đạt
68	69	Trần Việt Anh	Viên chức Hội Chữ thập đỏ thành phố Đồng Xoài	Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Thanh tra tỉnh	Viên chức	Thanh tra	Thanh tra tỉnh	89	Đạt
69	70	Lê Thị Thành	Công chức Tư pháp - Hộ tịch, UBND xã Phú Riềng thuộc UBND huyện Phú Riềng	Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện Phú Riềng	Công chức cấp xã	Tư pháp	UBND huyện Phú Riềng	69	Đạt
70	71	Nguyễn Thị Dịu	Trưởng Phòng Nghệ thuật quần chúng, Trung tâm Văn hoá tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phòng Quản lý Văn hoá thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Viên chức	Văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	64,5	Đạt
71	72	Hứa Thị Mỹ Hạnh	Công chức Văn phòng - Thống kê UBND xã Đoàn Kết thuộc UBND huyện Bù Đăng	Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện Bù Đăng	Công chức xã	Văn hóa	UBND huyện Bù Đăng	82	Đạt

STT	Số Báo danh	Họ và tên	Cơ quan, tổ chức công tác trước khi tiếp nhận	Vị trí việc làm của công chức khi được tiếp nhận	Đối tượng tiếp nhận	Lĩnh vực, vị trí sát hạch	Cơ quan, đơn vị	Tổng điểm	Ghi chú
72	73	Lê Văn Năm	Viên chức Bảo tàng tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phòng Quản lý văn hóa thuộc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Viên chức	Văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	79	Đạt
73	74	Huỳnh Văn Thắng	Viên chức Trung tâm Văn hoá tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phòng Quản lý Văn hóa thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Viên chức	Văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	62	Đạt
74	75	Lại Hồng Phương	Chủ tịch UBND xã Bình Tân, huyện Phú Riềng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND huyện Phú Riềng	Cán bộ xã	Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện Phú Riềng	56	Đạt
75	76	Trần Thị Thu Thủy	Công chức Văn hóa - Xã hội UBND phường Tân Đông thuộc UBND thành phố Đồng Xoài	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đồng Xoài	Công chức cấp xã	Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND thành phố Đồng Xoài	79,5	Đạt
76	77	Phạm Thị Tuyết	Kế toán Trường THCS Tân Phú trực thuộc UBND huyện Đồng Phú	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc UBND huyện Đồng Phú	Viên chức	Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện Đồng Phú	72,5	Đạt